

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 22/9/2022

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Thu Huyền;

2. Ông Hoàng Kim Niên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 32/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXX-ST ngày 06 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vi Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn V, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vi Thị H trình bày và yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng Văn V kết hôn năm 2012 trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi cho theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 24 tháng 8 năm 2012. Sau kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi nhau thường xuyên,

cuộc sống chung không có hạnh phúc, vợ chồng sống ly thân từ tháng 6 năm 2014 đến nay. Chị H xác định không còn tình cảm với anh Hoàng Văn V nên yêu cầu ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Hoàng Văn V có 01 con chung, cháu Hoàng Anh T, sinh ngày 24 tháng 01 năm 2013, chị Vi Thị H yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh Hoàng Văn V cấp dưỡng nuôi con. Chị Vi Thị H cung cấp phiếu lương hàng tháng để chứng minh điều kiện về nuôi con chung khi ly hôn.

Về tài sản chung: Không có.

Tại bản tự khai đề ngày 26 tháng 8 năm 2022 anh Hoàng Văn V trình bày và yêu cầu Toà án giải quyết: Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung như chị Vi Thị H trình bày là đúng. Anh kết hôn với chị Vi Thị H trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 24 tháng 8 năm 2012, có một con chung là cháu Hoàng Anh T, sinh ngày 24 tháng 01 năm 2013 và không có tài sản chung. Tuy nhiên, vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, không còn quan tâm đến nhau nữa nên đồng ý ly hôn và anh đồng ý để chị Vi Thị H được quyền nuôi cháu Hoàng Anh Tuấn đến khi cháu đủ 18 tuổi và anh không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị H không yêu cầu.

Ông Hoàng Văn Đ là bố đẻ của anh Hoàng Văn V trình bày: Anh Hoàng Văn V và chị Vi Thị H có mâu thuẫn xảy ra, nhưng ông không biết nguyên nhân, anh Hoàng Văn V đi làm phụ hồ xây dựng theo công trình nhưng vẫn thường xuyên về nhà, còn cháu Hoàng Anh T là con của anh V và chị H đang ở cùng ông. Anh V, chị H đi làm công ty cuối tuần mới về thăm con, nếu chị H đủ điều kiện nuôi con thì ông đồng ý và cùng gia đình hỗ trợ chị H việc trông nom, chăm sóc cháu Hoàng Anh T, để anh V, chị H có thời gian yên tâm đi làm việc. Đối với các văn bản tố tụng của Tòa án ông đã nhận và thông báo cho anh Hoàng Văn V được biết.

Ý kiến của cháu Hoàng Anh Tuấn nếu bố mẹ cháu ly hôn thì cháu có nguyện vọng được ở với mẹ Vi Thị H.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Tòa án triệu tập, thông báo hợp lệ nhiều lần nhưng anh Hoàng Văn V cố tình vắng mặt. Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng anh V không có mặt nên Tòa án đã thông báo kết quả cho anh Hoàng Văn V được biết.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự thụ lý vụ án đúng thẩm quyền về lập hồ sơ vụ án; xác định tư cách những người tham gia tố tụng; quan hệ tranh chấp; thu thập tài liệu, chứng cứ; thời hạn giải quyết; thành phần Hội đồng xét xử; trình tự thủ tục, tranh tụng tại phiên tòa và không có kiến nghị gì. Về giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn về việc xử cho chị Vi Thị H ly hôn với anh Hoàng Văn V và chị Vi Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Anh T đến khi cháu đủ 18 tuổi; anh Hoàng Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Vi Thị H giao nộp chứng cứ cho Toà án gồm: Giấy chứng nhận kết hôn, giấy tờ tùy thân, giấy khai sinh của con chung; phiếu lương. Anh Hoàng Văn V giao nộp cho Tòa án bản tự khai ngày 26 tháng 8 năm 2022; sổ hộ khẩu và đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa ngày 26/8/2022.

Về tình tiết của vụ án và các tình tiết các bên đã thống nhất: Chị Vi Thị H, Hoàng Văn V thống nhất được về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn, quá trình chung sống, mâu thuẫn vợ chồng, con chung và tài sản chung nên đây là các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án không tiến hành hoà giải được do anh Hoàng Văn V được thông báo hợp lệ nhưng cố tình không đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Hoàng Văn V có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của bị đơn không gây ảnh hưởng cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị H và anh Hoàng Văn V kết hôn năm 2012 trên cơ sở tự nguyện, không bị lừa dối, ép buộc và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nên cuộc hôn nhân này là hợp pháp. Tuy nhiên cuộc sống chung của vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân là chị Vi Thị H và anh V không còn tình cảm, không có tiếng nói chung mâu thuẫn vợ chồng đã được chị H, anh V thỏa thuận và bỏ để anh V là ông Hoàng Văn Đ đồng ý nên đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2014 đến nay. Xét thấy vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình và có nghĩa vụ sống chung với nhau nhưng cuộc hôn nhân này đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Vi Thị H yêu cầu ly hôn với anh Hoàng Văn V là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Vi Thị H và anh Hoàng Văn V có 01 con chung, cháu Hoàng Anh T, sinh ngày 24 tháng 01 năm 2013. Xét yêu cầu của chị H về người trực tiếp nuôi con khi ly hôn là có căn cứ không trái pháp luật và đạo đức xã hội vì chị H có thu nhập ổn định, việc này phù hợp với nguyện vọng của cháu và được anh Hoàng Văn V đồng ý nên cần chấp nhận. Anh Hoàng Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung: Không có.

[5] Về án phí: Chị Vi Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; các Điều 266, 271, 273; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 1 Điều 51; các Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Căn cứ Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị H. Xử cho chị Vi Thị H ly hôn với anh Hoàng Văn V.

2- Về con chung: Chị Vi Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Anh T, sinh ngày 24 tháng 01 năm 2013, từ khi án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3- Về tài sản chung: Không có.

4- Về án phí: Chị Vi Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước. Xác nhận chị Vi Thị H đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0003120 ngày 15/8/2022.

5- Về Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- CCTHADS huyện Chi Lăng;
- UBND xã Q;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Hương Giang